TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST.
Ngày: 16/01/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình.
2. Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12/01/2026 và ngày 16/01/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai và Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đồng Nai xét xử công khai (trực tuyến) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2025/HSST-QĐ ngày 24/12/2025 và diễn biến phiên tòa ngày 12/01/2026 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Đ; giới tính: Nam.

Sinh ngày 26/3/1989, tại tỉnh Đồng Nai.

Quê quán: tỉnh Quảng Trị.

Nơi thường trú: Khu phố T, phường X, tỉnh Đồng Nai.

Nơi tạm trú: Không có.

Nơi ở hiện tại: Không nơi ở nhất định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Số CCCD: 075089020373; cấp ngày 24/3/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an.

Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Không.

Họ và tên cha: Nguyễn Đ1 - sinh năm 1954 (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T - sinh năm 1956 (đã chết).

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4 và chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực T1 Công an tỉnh Đồng Nai. Sau đó, chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đ bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2008, loại ma túy Đ sử dụng gồm Heroin và ma túy đá tổng hợp Methamphetamine. Hình thức sử dụng Heroin là tiêm chích vào cơ thể; hình thức sử dụng ma túy đá tổng hợp Methamphetamine là đốt nung nóng chảy ma túy trong nỏ thủy tinh và hút đưa vào cơ thể.

Khoảng 09 giờ ngày 14/7/2025, Đ đi bộ đến khu vực chợ X thuộc khu phố T, phường X, tỉnh Đồng Nai liên hệ đối tượng tên B (không xác định được họ tên, địa chỉ) mua 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng. Sau đó Đ đón xe ôm đến khu vực Trạm cân (cũ) thuộc tổ 4 ấp 1, xã T1, tỉnh Đồng Nai, lấy tép Heroin vừa mua pha với nước suối và dùng kim tiêm bơm ma túy vào ống tiêm (nước suối và ống kim tiêm Đ mang theo). Đ tự tiêm đưa ma túy vào mạch máu tay trái của mình. Sau khi sử dụng ma túy, Đ vứt bỏ kim tiêm, ông tiêm và đi bộ về nhà của Vũ Đức H tại số 40, đường Q, ấp Q1, xã T1, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 09 giờ ngày 15/7/2025, Công an xã T1 kiểm tra hành chính nhà của Vũ Đức H phát hiện Nguyễn Đ đang ngủ trong phòng ngủ của H. Tiến hành xét nghiệm nhanh ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Đ xác định Đ dương tính với chất ma túy Heroin và Methamphetamine. Công an xã T1 đã tiến hành thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đ để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận giám định số 1156/KL-KTHS ngày 22/07/2025 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Đ (1989) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine, Heroin và sản phẩm chất cHển hóa Methamphetamine và Heroin trong nước tiểu.

Kết quả xác minh xác định Nguyễn Đ là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch UBND phường X, thành phố L (nay là phường X), tỉnh Đồng Nai, thời hạn 02 năm kể từ ngày 16/02/2024 đến 16/02/2026.

Ngày 31/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam Nguyễn Đ về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

* Vật chứng vụ án: Kim tiêm, ống tiêm và vỏ chai nước lọc Nguyễn Đ sử dụng để bơm ma tuý vào cơ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tiến hành truy tìm tại nơi Đ sử dụng ma túy nhưng không tìm thấy (Bút lục số 72).

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đ về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đ về tội danh, khung hình phạt điều luật áp dụng như Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Đối với người tên B có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đ, quá trình điều tra đã tổ chức xác minh, truy tìm nhưng không xác định được lai lịch nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa về hành vi của mình; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Chủ tịch UBND phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Ngày 14/7/2025, tại khu vực tổ 4 ấp 1, xã T1, tỉnh Đồng Nai, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng ma túy loại Heroin thì bị phát hiện, xử lý.

Rõ ràng, bản thân bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đ về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025, nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây thiệt hại đến sức khỏe, sự phát triển bình thường của con người do tác hại, mặt trái của ma túy mà bị cáo đều nhận thức được.

Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nêu trên mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đồng thời, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Đ đã thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là đối tượng từng sử dụng trái phép chất ma túy nên có nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật không tốt.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo nhận thức, cải tạo, giáo dục trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội, bên cạnh sự răn đe và phòng ngừa chung của chính sách pháp luật hình sự và sự khoan hồng của Nhà nước.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Vấn đề khác: Đối với người tên B có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đ, quá trình điều tra đã tổ chức xác minh, truy tìm nhưng không xác định được lai lịch nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đ** phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2025.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV3-Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên)

Nguyễn Thị Hường